



## BL-EM1170-134880 - Pháp luật đại cương

Hide sidebars

Started on	Monday, 19 September 2022, 6:39 PM
State	Finished
Completed on	Monday, 19 September 2022, 6:56 PM
Time taken	16 mins 6 secs
Overdue	1 min 6 secs
Marks	0.00/18.00
Grade	0.00 out of 10.00 (0%)

### Question 1

Not answered

Marked out of 1.00

Các loại hình phạt áp dụng đối với người phạm tội là do

Select one:

- ☐ a. Tòa án quy định và quyết định áp dụng cho các trường hợp cụ thể
- ☐ b. Do Thẩm phán phụ trách vụ án quy định và áp dụng
- ☐ c. Tất cả các trường hợp nêu trên.
- ☐ d. Do bộ luật hình sự quy định

The correct answer is: Do bộ luật hình sự quy định

### Question 2

Not answered

Marked out of 1.00

Cơ quan nào sau đây có thẩm quyền quyết định đại xá:

Select one:

- ☐ a. Thủ tướng Chính phủ
- ☐ b. Chủ tịch nước
- ☐ c. Chính phủ
- ☐ d. Quốc hội

The correct answer is: Chủ tịch nước

### Question 3

Not answered

Marked out of 1.00

Đâu không phải là dấu hiệu của tội phạm

Select one:

- ☐ a. Tính trái pháp luật hình sự của tội phạm
- ☐ b. Tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm
- ☐ c. Tính gây thiệt hại về vật chất cho xã hội
- ☐ d. Tính có lỗi của tội phạm

The correct answer is: Tính gây thiệt hại về vật chất cho xã hội

## Question 4

Not answered

Marked out of 1.00

Đâu là ngành luật công trong các ngành luật sau đây

Select one:

- ☐ a. Ngành luật lao động
- ☐ b. Ngành luật dân sự
- ☐ c. Ngành luật thương mại
- ☐ d. Ngành luật hình sự

The correct answer is: Ngành luật hình sự

## Question 5

Not answered

Marked out of 1.00

Đâu là ngành luật tư trong số các ngành luật sau đây

Select one:

- ☐ a. Ngành luật tài chính
- ☐ b. Ngành luật dân sự
- ☐ c. Ngành luật Hiến pháp
- ☐ d. Ngành luật hình sự

The correct answer is: Ngành luật dân sự

## Question 6

Not answered

Marked out of 1.00

Đâu là nguyên tắc xử lý của Luật hình sự Việt Nam

Select one:

- ☐ a. Mọi người phạm tội đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt nam, nữ, tôn giáo, dân tộc, tín ngưỡng, thành phần, địa vị xã hội
- ☐ b. Tất cả các phương án nêu trên
- ☐ c. Trừng trị nặng những người có tính tiết tăng nặng như: người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố, chống đối, lưu manh
- ☐ d. Những đối tượng côn đồ, tái phạm nguy hiểm, lợi dụng chức vụ quyền hạn để PT, PT có tổ chức, dùng thủ đoạn xảo quyệt, có tính chất chuyên nghiệp, cố ý gây hậu quả nghiêm trọng cần có biện pháp nghiêm khắc để xử lý

The correct answer is: Tất cả các phương án nêu trên

## Question 7

Not answered

Marked out of 1.00

Đối tượng điều chỉnh của Luật hình sự Việt Nam là

Select one:

- ☐ a. Quan hệ xã hội phát sinh giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với nạn nhân
- ☐ b. Quan hệ xã hội phát sinh giữa người thực hiện hành vi phạm tội với các cơ quan tiến hành tố tụng
- ☐ c. Quan hệ xã hội phát sinh giữa các cơ quan tố tụng với nhau trong quá trình giải quyết vụ việc hình sự
- ☐ d. Quan hệ xã hội phát sinh giữa người thực hiện hành vi phạm tội với nạn nhân

The correct answer is: Quan hệ xã hội phát sinh giữa người thực hiện hành vi phạm tội với các cơ quan tiến hành tố tụng

## Question 8

Not answered

Marked out of 1.00

Hành vi phòng vệ chính đáng không được coi là tội phạm vì không thỏa mãn dấu hiệu nào của tội phạm

Select one:

- ☐ a. Tính phải chịu hình phạt của tội phạm
- ☐ b. Tính nguy hiểm cho xã hội
- ☐ c. Tính có lỗi của tội phạm
- ☐ d. Tính trái pháp luật hình sự

The correct answer is: Tính nguy hiểm cho xã hội

## Question 9

Not answered

Marked out of 1.00

Khi thực hiện chức năng xét xử, Tòa án nhân danh ai?

Select one:

- ☐ a. Nhân danh pháp luật để xét xử
- ☐ b. Nhân danh Hội đồng xét xử
- ☐ c. Nhân danh Hiến pháp
- ☐ d. Nhân danh nhà nước

The correct answer is: Nhân danh nhà nước

## Question 10

Not answered

Marked out of 1.00

Khi truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội, yếu tố lỗi là

Select one:

- ☐ a. Không bắt buộc phải chứng minh lỗi của người phạm tội
- ☐ b. Bắt buộc người phạm tội phải chứng minh được lỗi khi thực hiện hành vi phạm tội
- ☐ c. Bắt buộc các cơ quan tiến hành tố tụng phải chứng minh được lỗi của người phạm tội
- ☐ d. Không bắt buộc phải chứng minh người phạm tội nếu đó là phạm tội quả tang

The correct answer is: Bắt buộc các cơ quan tiến hành tố tụng phải chứng minh được lỗi của người phạm tội

## Question 11

Not answered

Marked out of 1.00

Nguồn chủ yếu (hình thức thể hiện) của ngành luật hình sự Việt Nam là

Select one:

- ☐ a. Hiến pháp ban hành năm 2013
- ☐ b. Bộ luật hình sự năm 2015
- ☐ c. Nghị định hướng dẫn thi hành Luật do Chính phủ ban hành
- ☐ d. Luật Giáo dục đại học 2018

The correct answer is: Bộ luật hình sự năm 2015

Question 12

Not answered

Marked out of 1.00

Nguyên tắc áp dụng hình phạt trong luật hình sự

Select one:

- ☐ a. Hình phạt chính được tuyên độc lập
- ☐ b. Hình phạt bổ sung chỉ được tuyên kèm theo hình phạt chính
- ☐ c. Tất cả các phương án nêu trên
- ☐ d. Mỗi tội danh chỉ áp dụng một hình phạt chính

The correct answer is: Tất cả các phương án nêu trên

Question 13

Not answered

Marked out of 1.00

Phân loại tội phạm trong luật hình sự thành tội phạm ít nghiêm trọng; nghiêm trọng; rất nghiêm trọng; đặc biệt nghiêm trọng căn cứ vào

Select one:

- ☐ a. Quy định mức hình phạt được áp dụng cho tội danh của điều luật trong Bộ luật hình sự
- ☐ b. Quy định vào mức hình phạt được ghi trên bản án
- ☐ c. Quy định trên thiệt hại mà tội phạm gây ra cho xã hội
- ☐ d. Quy định vào mức hình phạt do tòa án áp dụng

The correct answer is: Quy định mức hình phạt được áp dụng cho tội danh của điều luật trong Bộ luật hình sự

Question 14

Not answered

Marked out of 1.00

Phát biểu nào về Tội phạm là đúng

Select one:

- ☐ a. Tội phạm là những hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong bộ luật hình sự
- ☐ b. Tội phạm là những hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải trừng trị bởi yêu cầu của xã hội
- ☐ c. Tội phạm là những hành vi nguy hiểm gây ra hậu quả lớn cho xã hội Nhà nước cần phải nghiêm trị
- ☐ d. Tội phạm là những hành vi nguy hiểm cho xã hội do tòa án tuyên

The correct answer is: Tội phạm là những hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong bộ luật hình sự

Question 15

Not answered

Marked out of 1.00

Quy trình giải quyết các vụ việc hình sự

Select one:

- ☐ a. Truy tố, điều tra, khởi tố, xét xử
- ☐ b. Khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử
- ☐ c. Điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử
- ☐ d. Khởi tố, truy tố, điều tra, xét xử

The correct answer is: Điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử

## Question 16

Not answered

Marked out of 1.00

Sắp xếp theo thứ tự nhỏ dần của hình thức bên trong của pháp luật:

Select one:

- ☐ a. Ngành luật, quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, chế định pháp luật
- ☐ b. Hệ thống pháp luật, ngành luật, chế định pháp luật, quy phạm pháp luật
- ☐ c. Quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, ngành luật, chế định pháp luật
- ☐ d. Chế định pháp luật, quy phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, ngành luật

The correct answer is: Hệ thống pháp luật, ngành luật, chế định pháp luật, quy phạm pháp luật

## Question 17

Not answered

Marked out of 1.00

UBND các cấp nằm trong hệ thống cơ quan nào trong bộ máy nhà nước

Select one:

- ☐ a. Cơ quan lập pháp
- ☐ b. Cơ quan hành chính
- ☐ c. Cơ quan xét xử
- ☐ d. Cơ quan đại diện nhân dân

The correct answer is: Cơ quan hành chính

## Question 18

Not answered

Marked out of 1.00

Xác định ngành luật dựa vào yếu tố nào

Select one:

- ☐ a. Dựa vào lĩnh vực quan hệ xã hội mà ngành luật đó điều chỉnh
- ☐ b. Dựa vào đặc điểm của các chủ thể tham gia vào quan hệ xã hội mà ngành luật điều chỉnh
- ☐ c. Dựa vào cách thức Nhà nước sử dụng Pháp luật để tác động lên cách xử sự của các chủ thể tham gia vào các quan hệ xã hội (Phương pháp điều chỉnh của ngành luật)
- ☐ d. Dựa vào đối tượng điều chỉnh; Phương pháp điều chỉnh của ngành luật

The correct answer is: Dựa vào đối tượng điều chỉnh; Phương pháp điều chỉnh của ngành luật

◀ Câu hỏi ôn tập chương...

Jump to...